

**BÁO CÁO**

Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

Thực hiện Hướng dẫn số 84-HD/BTGTW ngày 14/2/2019 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (sau đây viết tắt là Nghị quyết 33-NQ/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên báo cáo kết quả như sau:

**Phần thứ nhất****ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 33-NQ/TW****I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT****1. Thuận lợi**

Nhận thức đúng về xu thế của thời đại, Đảng và Nhà nước ta đã có định hướng chỉ đạo đúng đắn trên cơ sở lợi ích quốc gia - dân tộc. Chúng ta đã tận dụng được thời cơ, thúc đẩy đất nước phát triển và đạt được những thành tựu to lớn. Từ đó đã đưa nước ta ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường; quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng lên...

Đối với tỉnh Hưng Yên, những năm qua đã đạt những thành tựu quan trọng trong phát triển - kinh tế xã hội; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao; các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc được kế thừa và phát huy; nhiều chuẩn mực văn hóa, đạo đức mới được hình thành; sản phẩm văn hóa, văn học nghệ thuật ngày càng đa dạng; các phong trào văn hóa đem lại hiệu quả thiết thực; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

**2. Khó khăn, thách thức**

Những biến động trong một thế giới toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đặt ra cho các nước nhiều thách thức, nhất là việc giữ vững độc lập, tự chủ trong quan hệ quốc tế. Hầu hết các nước vừa và nhỏ là những nước đang hoặc chậm phát triển, rất cần sự đầu tư, chuyển giao công nghệ, viện trợ,... của các nước phát triển, vì vậy dễ dẫn tới lệ thuộc vào một cường quốc nhất định về kinh tế. Từ lệ thuộc về kinh tế sẽ dẫn đến lệ thuộc về chính trị, bị chi phối, thao túng, không còn giữ được độc lập, tự chủ trong quyết định các vấn đề nội bộ cũng như quan hệ quốc tế. Đó có lẽ là thách thức gay gắt đối với các nước vừa và nhỏ hiện nay.

Quá trình hội nhập quốc tế và những mặt trái của cơ chế thị trường đã tác động không nhỏ tới đời sống văn hóa xã hội nước ta, trong đó có tỉnh Hưng Yên.



Đặc biệt là một bộ phận không nhỏ thanh thiếu niên chạy theo lối sống vị kỷ, hưởng thụ, xuống cấp về đạo đức; những kết quả đạt được về phát triển kinh tế không đồng nhất với những kết quả xây dựng phát triển văn hóa, con người....

## **II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

### **1. Việc tổ chức quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện**

Thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức Hội nghị học tập, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết 33-NQ/TW đến cán bộ chủ chốt tỉnh và các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; xây dựng Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW.

Chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, chính quyền, MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh triển khai học tập, nghiên cứu, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, Chương trình hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân, đảm bảo Nghị quyết sớm đi vào cuộc sống.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch, các ban, sở, ngành giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy tại các địa phương, đơn vị.

### **2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện**

Thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW; ngày 15/8/2014 Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 34-CTr/TU thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW (sau đây viết tắt là *Chương trình hành động 34-CTr/TU*). Hằng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đều ban hành các văn bản chỉ đạo công tác tổ chức, tuyên truyền các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội trên địa bàn tỉnh. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn, đôn đốc các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Chỉ đạo UBND tỉnh ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW và Chương trình hành động 34-CTr/TU, như: Kế hoạch số 221/KH-UBND, ngày 22/12/2014 về triển khai thực hiện Đề án Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ giai đoạn 2014-2020; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 14/4/2017 về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 04/7/2017 về tiếp tục thực hiện Đề án phát triển sự nghiệp TDTT tỉnh Hưng Yên đến năm 2020; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 31/5/2018 thực hiện Đề án xây dựng thiết chế văn hóa tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025" năm 2018-2019; Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 09/5/2018 về "phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030"; Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 30/12/2014 phê duyệt quy hoạch hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2014-2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 2145/QĐ-UBND ngày 06/10/2016 phê duyệt Đề án đầu tư tu bổ, nâng cấp xuống cấp di tích xếp hạng cấp tỉnh, cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 3147/QĐ-UBND 23/12/2016 về Đề án tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020,...



Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các địa phương, cơ quan, đơn vị đã ban hành chương trình, kế hoạch, đề án để thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, Chương trình hành động 34-CTr/TU của Tỉnh ủy và các văn bản của UBND tỉnh về xây dựng, phát triển văn hóa và con người đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **3. Công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát**

Các cấp, ngành, địa phương và cơ quan báo chí của tỉnh đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW và Chương trình hành động 34-CTr/TU với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú nhằm giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh về vị trí, vai trò quan trọng, cấp bách của việc xây dựng văn hoá và con người trong sự nghiệp xây dựng, phát triển của tỉnh, của đất nước.

Hàng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đều tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW và Chương trình hành động 34-CTr/TU tại các địa phương, đơn vị, gắn với kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình xây dựng nông thôn mới; đồng thời, giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức kiểm tra công tác tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội trên địa bàn tỉnh.

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Việc thực hiện các nhiệm vụ**

#### **1.1. Về xây dựng con người Hưng Yên phát triển toàn diện**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo gắn việc xây dựng con người Hưng Yên phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh với công tác xây dựng chính đồn Đảng, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh... Qua đó, nêu cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ quản lý trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Công tác gia đình trên địa bàn tỉnh tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều mô hình, cách làm mới, nội dung phong phú, hiệu quả. Tập trung chỉ đạo, thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Đề án Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020, Chương trình giáo dục đời sống gia đình tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 và Kế hoạch hành động phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Hưng Yên gắn với Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình và Ngày Gia đình Việt Nam 28/6 hàng năm. Tiến hành tổng kết 10 năm (2008-2018) thi hành Luật phòng chống bạo lực gia đình... Toàn tỉnh có 431 địa chỉ tin cậy tại cộng đồng (tăng 177 địa chỉ so với năm 2014) và 476 câu lạc bộ "Gia đình phát triển bền vững và lồng ghép phòng chống bạo lực gia đình" (tăng 200 câu lạc bộ so với năm 2014).

Phong trào Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là trong cán bộ, đảng viên, công chức, lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên. Hiện nay, toàn tỉnh có trên 2000 câu lạc bộ thể thao hoạt động; hàng năm từ tỉnh đến cơ sở tổ chức hàng trăm lượt giải thể thao, tạo sân chơi bổ ích, nâng cao sức khỏe cho cán bộ, nhân dân; số người tham gia tập luyện thể thao thường xuyên chiếm 33% (năm 2014 là 25%), số gia đình thể thao đạt 31% (năm 2014 đạt 28%), có trên 2.500 câu lạc bộ, điểm, nhóm thể dục thể thao (năm 2014 là



2.350); 100% trường học đảm bảo chương trình giáo dục thể chất nội khóa, 83% trường học thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất ngoại khóa. Từ năm 2014 đến hết năm 2018, tỉnh đã tổ chức được 81 giải thể thao quần chúng; tham gia 192 giải thể thao quốc gia, giành 646 huy chương các loại (128 vàng, 199 bạc, 319 đồng). Năm 2014 tại Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ VII, đoàn Hưng Yên xếp thứ 44/65 tỉnh, thành, ngành; Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ VIII năm 2018 đoàn Hưng Yên xếp thứ 35/65 tỉnh, thành, ngành (tăng 9 bậc). Năm 2018, Đội tuyển bóng đá Nhi đồng tỉnh giành huy chương Bạc toàn quốc, Câu lạc bộ bóng đá Phố Hiến được thành lập và hiện nay đang thi đấu tại giải hạng Nhất quốc gia.

Công tác giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện được chú trọng, trong đó coi trọng giảng dạy và học tập đạo đức, giáo dục công dân, giáo dục truyền thống lịch sử trong trường học, trong cán bộ, đảng viên, hội viên và quần chúng; lồng ghép các nội dung văn hóa, nghệ thuật truyền thống vào giảng dạy trong trường học. Triển khai Đề án đẩy mạnh học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020. Đến nay, hầu hết các trường THCS, THPT trên địa bàn tỉnh đã đưa nội dung văn hóa, lịch sử địa phương vào chương trình giảng dạy. Ngoài công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước, các nhà trường đã quan tâm tổ chức nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, tạo sân chơi bổ ích, góp phần đẩy lùi các tệ nạn xã hội, nâng cao đời sống tinh thần, tăng cường sức khỏe, phát triển con người toàn diện.

### ***1.2. Về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh***

Tiếp tục chỉ đạo, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào: "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh"; "Xây dựng cơ quan văn hóa"; "Xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước"... Năm 2018, toàn tỉnh có 355.205/390.336 gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa", đạt 91%; 749/851 Làng, khu phố văn hóa, đạt 88% (Năm 2014, có 280.431/316.931 gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa", đạt 88,5%; có 740/851 làng, khu phố văn hóa, đạt 87%); 661 gia đình cấp tỉnh, trên 4.500 cấp huyện, trên 6.400 cấp xã được công nhận "Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con trung hiếu, cháu thảo hiền"; 62 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được UBND tỉnh công nhận lại danh hiệu Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 05 năm (2014-2018); 32 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được UBND huyện, thành phố công nhận Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa lần đầu.

Việc xây dựng nếp sống văn minh, tiến bộ, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội được chú trọng. UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 07/CT-CTUBND, ngày 17/5/2018 về đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh; ban hành Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 "Quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2019-2022. Việc quy hoạch xây dựng nghĩa trang được cấp ủy, chính quyền các cấp thực hiện hiệu quả. Đến nay, 100% thôn, làng và các khu dân cư xây dựng nghĩa trang nhân dân đồng bộ; số đám tang áp dụng hình thức điện táng, hỏa táng ngày một tăng; 100% các làng, khu phố văn hoá xây dựng hương ước, quy ước trong đó có nội dung về nếp sống văn hoá.

Hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp. Giai đoạn 2015-2018, toàn tỉnh đầu tư hơn 330 tỷ đồng từ ngân sách nhà nước và nguồn lực xã hội hóa để xây dựng mới 26 trung tâm văn



hóa xã, 78 nhà văn hóa thôn, khu phố; nâng cấp, cải tạo 16 trung tâm văn hóa xã, 29 nhà văn hóa thôn. Đến nay, toàn tỉnh có 100 nhà văn hoá xã, phường, thị trấn độc lập (chiếm 62,1%), 61 nhà văn hoá xã, phường, thị trấn kiêm hội trường Đảng ủy, HĐND, UBND xã (chiếm 37,9%); 672 nhà văn hoá thôn, khu phố độc lập (chiếm 78,9%), 179 nhà văn hoá sinh hoạt chung với các thiết chế khác (chiếm 21,1%). Tỉnh đã đầu tư xây mới Nhà văn hóa huyện Kim Động, huyện Tiên Lữ; phê duyệt dự án xây dựng Nhà văn hóa huyện Văn Giang. Dự kiến đến năm 2020, 100% huyện có Trung tâm văn hóa đạt chuẩn.

Các giá trị văn hóa trong hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng được phát huy. Dân chủ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội được mở rộng. Những việc làm thiết thực hướng về cội nguồn, công tác đền ơn đáp nghĩa, từ thiện nhân đạo, giúp đỡ người hoạn nạn, giảm nghèo bền vững, khuyến học khuyến tài, xây dựng xã hội học tập... đã trở thành phong trào quần chúng rộng rãi, góp phần phát triển văn hóa - xã hội, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Công tác phát triển và tổ chức các hoạt động văn nghệ quần chúng được đẩy mạnh. Nhiều cuộc triển lãm tranh, ảnh nghệ thuật được tổ chức nhân các sự kiện chính trị trọng đại, các ngày lễ lớn của địa phương và đất nước; các hội thi, hội diễn, liên hoan nghệ thuật quần chúng được tổ chức thường xuyên từ tỉnh đến cơ sở, thu hút được đông đảo nhân dân tham gia hưởng ứng.

### ***1.3. Về xây dựng văn hoá trong chính trị và kinh tế***

Việc xây dựng văn hóa trong chính trị được triển khai gắn với thực hiện các nghị quyết của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp đã xây dựng các tiêu chuẩn, chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức, nhất là đội ngũ cán bộ diện ban thường vụ cấp ủy quản lý; đưa nội dung xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa trở thành một trong những tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và phân loại chất lượng tổ chức đảng hằng năm. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân; xây dựng đạo đức công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống trong sáng, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Việc xây dựng văn hóa trong kinh tế được đẩy mạnh, nhất là việc cải thiện môi trường đầu tư, cải cách hành chính, tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển kinh tế. Tỉnh đã ban hành chương trình hành động triển khai về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp với mục tiêu xây dựng môi trường cạnh tranh đầu tư, kinh doanh bình đẳng và minh bạch, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư phát triển và khởi nghiệp. Tạo lập môi trường văn hóa pháp lý, thị trường sản phẩm văn hóa minh bạch, tiến bộ, hiện đại để các doanh nghiệp tham gia xây dựng, phát triển văn hóa. Quan tâm xây dựng văn hóa doanh nghiệp, văn hóa kinh doanh trên cơ sở ý thức tôn trọng pháp luật, giữ chữ tín, cạnh tranh lành mạnh, vì sự phát triển bền vững, kinh doanh có hiệu quả. Xây dựng và ban hành Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 25/5/2017 thực hiện Nghị quyết số 08 - NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

### ***1.4. Về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hoá***

Công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di tích văn hóa, lịch sử trên địa bàn



tỉnh được quan tâm. Đã hoàn thành việc kiểm kê hệ thống di tích lịch sử văn hóa của tỉnh với 1.802 di tích các loại. Đã lập hồ sơ đề nghị xếp hạng 2 di tích quốc gia đặc biệt, 01 bảo vật quốc gia, 01 di tích quốc gia, 54 di tích cấp tỉnh. Đến hết năm 2018, toàn tỉnh có 02 di tích quốc gia đặc biệt, 165 di tích quốc gia, 227 di tích cấp tỉnh. 5 năm qua, có gần 200 di tích, cụm di tích được đầu tư tu bổ với tổng kinh phí trên 200 tỷ đồng. Các di tích, Nhà lưu niệm trọng điểm được đầu tư giai đoạn này như: Nhà Lưu niệm lực lượng nữ du kích Hoàng Ngân Hưng Yên và Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân Trần Thị Khang; Đền thờ danh nhân Hoàng Hoa Thám; đền thờ Triệu Việt Vương; Nhà tưởng niệm Trung tướng Nguyễn Bình; Đền thờ Lạc Long Quân...

Hoạt động sưu tầm hình ảnh, tư liệu lịch sử và công tác trưng bày được thực hiện thường xuyên, góp phần giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. 5 năm qua, đã tổ chức gần 40 cuộc trưng bày; đón trên 7 vạn lượt khách tham quan Bảo tàng, Nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhà lưu niệm, tưởng niệm danh nhân trên địa bàn tỉnh; sưu tầm 2.295 tài liệu, hiện vật; phối hợp với Thư viện Khoa học tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Thư viện tỉnh tiến hành điền dã, khảo sát thực tế, thống kê và số hóa 17.804 trang tài liệu Hán Nôm tại các làng, khu dân cư trên địa bàn các huyện; phối hợp với Viện Khảo cổ học, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á Singapore nghiên cứu và tiến hành khai quật khảo cổ học tại thành phố Hưng Yên.

Việc sưu tầm nhằm bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, các giá trị văn hóa trong tín ngưỡng dân gian được đẩy mạnh. Hoàn thành kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể trên toàn tỉnh; lựa chọn di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu để nghiên cứu lưu trữ lâu dài như: Lễ hội Đa Hòa - Dạ Trạch, Lễ hội đền Đậu An, Lễ hội đình Quan Xuyên, Lễ hội cầu mưa chùa Thái Lạc, Làng nghề hương xạ Cao Thôn, đúc đồng Lộng Thượng, chạm bạc Huệ Lai... Tỉnh có 19 nghệ nhân được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể Ca trù, Trống quân, Hát chèo, Nghệ thuật trình diễn dân gian, tập quán xã hội và tín ngưỡng. Hát Trống quân Hưng Yên được ghi danh vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Hằng năm, đều tổ chức các lớp truyền dạy nghệ thuật hát Ca trù, Trống quân cho hơn 1 nghìn lượt hạt nhân văn nghệ cơ sở; tổ chức biểu diễn nhiều chương trình đặc sắc giới thiệu nghệ thuật Ca trù, Trống quân, Châu văn phục vụ nhân dân; tham gia các hội thi, hội diễn do Trung ương tổ chức và đạt thành tích cao.

Tỉnh đã ban hành chính sách hỗ trợ sáng tạo và phổ biến tác phẩm văn học, nghiên cứu về Hưng Yên. Hoạt động quảng bá tác phẩm, công trình về đề tài chiến tranh cách mạng, về lịch sử vùng đất, con người Hưng Yên và sự nghiệp phát triển của tỉnh... được đẩy mạnh. Biên soạn, phát hành sách Từ điển văn hóa tỉnh Hưng Yên. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới. Tích cực triển khai, hưởng ứng tham gia các giải thưởng sáng tác do Trung ương tổ chức. Tổ chức Giải thưởng Văn học - nghệ thuật Phố Hiến 5 năm một lần. Tổ chức Cuộc thi “Sáng tác tác phẩm văn học, báo chí về chủ đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” tỉnh Hưng Yên năm 2018 Quan tâm, đầu tư hoạt động của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-



2023. Đến nay, tổng số hội viên của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh là 171 người cùng hàng trăm cộng tác viên, thành viên các Câu lạc bộ văn học, nghệ thuật huyện, thành phố. Hỗ trợ sáng tạo và công bố tác phẩm cho hàng trăm lượt hội viên; hỗ trợ tham dự các kỳ liên hoan, triển lãm khu vực và quốc tế....

Hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp có nhiều khởi sắc. Chỉ đạo Nhà hát Chèo Hưng Yên dàn dựng được 10 vở diễn và 53 chương trình trích đoạn, ca múa nhạc; tổ chức hàng trăm buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp; tham gia Hội diễn chèo chuyên nghiệp, Hội diễn Hình tượng người chiến sỹ Công an nhân dân trên sân khấu giành 02 Huy chương Bạc; nhiều diễn viên được Huy chương Vàng, Huy chương Bạc cá nhân; 02 nghệ sỹ của Nhà hát được phong tặng danh hiệu Nghệ sỹ ưu tú.

Văn hóa đọc trong cộng đồng được chú trọng triển khai thực hiện. Hệ thống thư viện từ tỉnh đến cấp xã, phường, thị trấn được đầu tư xây dựng, tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, góp phần phục vụ tốt nhu cầu người đọc. Toàn tỉnh có 10 thư viện huyện, thành phố; 04 thư viện xã; 788 thư viện, tủ sách cơ sở; 03 thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng. Trong 5 năm qua, bổ sung được 42.238 cuốn sách, tài liệu và 160 loại báo chí, nâng tổng số sách báo trong thư viện hiện có 163.500 cuốn và 160 loại báo chí, phục vụ 169.245 lượt bạn đọc; 579.168 lượt tài liệu được luân chuyển.

#### ***1.5. Về phát triển công nghiệp văn hoá đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hoá***

Công tác phát triển công nghiệp văn hóa bước đầu được đầu tư, nhất là việc đầu tư cho phát triển những sản phẩm văn hóa phục vụ du lịch, dịch vụ. Đã hình thành các đơn vị, công ty tổ chức sự kiện, quảng cáo, mỹ thuật, nhiếp ảnh, thủ công mỹ nghệ...; quảng bá truyền thông văn hóa, con người Hưng Yên thông qua giới thiệu các sản phẩm, thương hiệu đặc trưng riêng biệt, hấp dẫn của tỉnh như Nhãn lồng, gà Đông Tảo,... Chú trọng đầu tư khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống như: sản xuất hương xạ Cao Thôn, chạm bạc Huệ Lai, đan dó Thủ Sỹ, đúc đồng Lộng Thượng, long nhãn sậy, làng hoa, cây cảnh Xuân Quan, Phụng Công, thị trấn Văn Giang...

#### ***1.6. Về hội nhập quốc tế và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại***

Những năm gần đây, tỉnh đã có cơ chế, chính sách phát triển văn hóa đối ngoại, hỗ trợ triển lãm nghệ thuật và xuất khẩu các sản phẩm văn hóa nhằm quảng bá những tiềm năng, thế mạnh ra tỉnh bạn và thế giới. Tích cực triển khai đồng bộ, toàn diện các hoạt động công tác thông tin đối ngoại của tỉnh. Xây dựng Trang thông tin đối ngoại để giới thiệu quảng bá về văn hóa, con người Hưng Yên, những thành tựu, tiềm năng phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, góp phần thúc đẩy hợp tác, thu hút đầu tư. Chỉ đạo Trung tâm Phát hành phim chiếu bóng của tỉnh lựa chọn những bộ phim có giá trị nghệ thuật cao để chiếu phục vụ nhân dân, qua đó góp phần hội nhập và giao lưu văn hoá.

Đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong du lịch, quảng bá tiềm năng, thế mạnh du lịch của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng của trung ương và tỉnh; tổ chức ký kết Chương trình hợp tác phát triển du lịch các tỉnh; tham gia hội nghị liên kết, khảo sát tuyến, điểm du lịch tại các địa phương; in ấn các tài liệu tuyên truyền, quảng bá về du lịch như: 7 nghìn cuốn sách Hưng Yên vùng quê văn hiến, 9 nghìn cuốn Cẩm nang du lịch Hưng Yên và gần 20 nghìn bản đồ du lịch và hàng nghìn đĩa DVD; tham gia các hội chợ, triển lãm du lịch ở các tỉnh, vùng miền, các hội



ngộ xúc tiên, quảng bá điểm đến du lịch Hưng Yên. Năm 2014, toàn tỉnh đón trên 300 nghìn lượt khách, trong đó gần 10 nghìn lượt khách quốc tế; năm 2018 đón trên 9 trăm nghìn lượt, trong đó trên 20 nghìn lượt khách quốc tế.

## **2. Việc thực hiện các giải pháp**

### ***2.1. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa***

Các cấp ủy đảng trong tỉnh đã phát huy vai trò lãnh đạo, điều hành; phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; có nhiều đổi mới trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, phát triển văn hóa, con người phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước, khu vực và thế giới; thường xuyên kiểm tra, giám sát đôn đốc việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác văn hóa, bảo đảm để văn hóa, văn học nghệ thuật, báo chí phát triển đúng định hướng chính trị, tư tưởng của Đảng, vừa bảo đảm quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tạo; xây dựng nền văn hóa thống nhất trong đa dạng nhằm gìn giữ giá trị văn hóa truyền thống, kế thừa, tiếp nhận những giá trị văn hóa tiên tiến của nhân loại, bên cạnh việc sàng lọc, loại bỏ những yếu tố phản văn hoá. Đồng thời, ban hành nhiều chính sách ưu đãi đã phát huy tài năng, tâm huyết của cán bộ văn hóa, văn nghệ sỹ trong lĩnh vực văn hóa.

### ***2.2. Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa***

Tỉnh luôn bám sát chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các văn bản quy phạm chỉ đạo về công tác văn hóa, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với các ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh cụ thể hóa nghị quyết của Đảng và của Tỉnh ủy thành cơ chế, chính sách, tạo sự đồng bộ quản lý các hoạt động văn hóa.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động văn hóa, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Từ 2014 đến 2018, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã phối hợp với các ngành chức năng và UBND các huyện, thành phố tổ chức kiểm tra, thanh tra 578 cơ sở hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh; thanh tra, kiểm tra công tác quản lý di tích lịch sử văn hóa, công tác quản lý và tổ chức lễ hội hàng năm; xử phạt hành chính 131,5 triệu đồng, thu giữ 2.787 đĩa phim, ca nhạc, yêu cầu tháo dỡ 29 băng rôn, pano sai phạm. Việc thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa đã góp phần tạo môi trường văn hóa lành mạnh; trên địa bàn tỉnh không có vụ việc nổi cộm liên quan đến lĩnh vực văn hóa trong thời gian qua.

### ***2.3. Về xây dựng đội ngũ làm công tác văn hóa***

Công tác xây dựng, phát triển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ văn hóa luôn được chú trọng trên mọi lĩnh vực. Hằng năm, đều tiến hành rà soát và cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; tổ chức sắp xếp, điều chuyển, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm. Tính đến hết năm 2018, Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch từ tỉnh đến xã có 569 cán bộ, viên chức, trong đó 12 người có trình độ thạc sỹ, 398 người có trình độ đại học, 8 người trình độ cao đẳng, 62 người trình độ trung cấp; cơ quan Sở có 28 cán bộ, trong đó 100% có trình độ đại học, 4 người có trình độ lý luận chính trị cao cấp, 4 chuyên viên chính.

Tiến hành đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW (khóa XII) của



Đảng. Tỉnh có chủ trương tiến hành sáp nhập một số phòng chuyên môn trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; xây dựng Đề án tiếp tục sáp nhập đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, sáp nhập 3 Trung tâm gồm: Trung tâm Thông tin xúc tiến du lịch Hưng Yên và Trung tâm xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp (thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư), Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại (Sở Công Thương) thành Trung tâm xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và hỗ trợ doanh nghiệp; sáp nhập Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch với Trường Cao đẳng sư phạm Hưng Yên thành Trường Cao đẳng Cộng đồng Hưng Yên; sáp nhập Bảo tàng tỉnh với Ban Quản lý di tích tỉnh; sáp nhập Trung tâm Văn hóa tỉnh với Nhà hát Chèo Hưng Yên. Việc đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo theo đúng lộ trình, tiến độ.

#### **2.4. Về tăng cường nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa**

Hàng năm, tỉnh có kế hoạch cân đối tài chính và các nguồn ngân sách cho công tác phát triển văn hóa, phù hợp với mức tăng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh, trong đó quan tâm đầu tư cho phát triển văn hóa, nhất là đầu tư cho công tác giáo dục, đào tạo; bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử, các giá trị văn hóa phi vật thể; hỗ trợ xây dựng Nhà tưởng niệm các danh nhân, nhà văn hóa thôn, khu phố. Tỉnh đã khánh thành tượng đài Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh; Nhà văn hóa công nhân lao động; Bảo tàng tỉnh. Đồng thời, quan tâm huy động từ nguồn xã hội hóa cho công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người trên địa bàn tỉnh.

### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Kết quả**

Qua 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của văn hóa đối với sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng con người trong tình hình mới đã có sự chuyển biến rõ rệt. Nhận thức của nhân dân về xây dựng, phát triển văn hóa, con người đã được nâng lên, đã tự giác và tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ; tham gia gìn giữ và bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc; tích cực, chủ động tiếp thu những giá trị văn hóa tốt đẹp của nhân loại.

Kết quả công tác xây dựng, phát triển văn hóa, con người trên địa bàn tỉnh thu được nhiều kết quả tích cực: Công tác giáo dục - đào tạo được quan tâm chỉ đạo thường xuyên, chất lượng giáo dục không ngừng được nâng lên; việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động được đẩy mạnh thực hiện, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tiếp tục đạt được những kết quả quan trọng, chất lượng ngày càng được nâng lên. Việc xây dựng gia đình, thôn, khu phố, cơ quan, đơn vị văn hóa đã có tác động tích cực đến đời sống văn hóa ở cơ sở, cổ vũ các phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực. Môi trường văn hóa từng bước được cải thiện, các thiết chế văn hóa được quan tâm đầu tư gắn với tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Hoạt động văn hóa, nghệ thuật, mỹ thuật, biểu diễn, triển lãm, văn nghệ quần chúng ở cơ sở diễn ra sôi nổi, thiết thực, thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia. Hoạt động của hệ thống thư viện, phòng đọc từ cơ sở đến tỉnh cơ bản đáp ứng nhu cầu đọc của các tầng lớp nhân dân. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa thế giới, di tích văn hóa, lịch sử trên địa bàn tỉnh được quan tâm và đạt được những kết quả quan trọng, góp phần phát triển du lịch,



giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường, đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa có bước trưởng thành. Các hoạt động sáng tạo văn học nghệ thuật được khuyến khích. Hoạt động văn nghệ quần chúng ở cơ sở diễn ra sôi nổi, thu hút đông đảo nhân dân tham gia.

## **2. Hạn chế**

- Việc quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết ở một số nơi còn chậm; một số đảng bộ xã, phường, thị trấn chưa có chương trình, kế hoạch cụ thể mà chỉ lồng ghép trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; một số phòng văn hóa và thông tin huyện chưa thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền thực hiện tốt việc xây dựng, phát triển văn hóa, con người.

- Cơ sở vật chất phục vụ sự nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh còn thiếu, chưa đồng bộ. Tỉnh chưa có Nhà triển lãm, Sân vận động, Nhà thi đấu đa năng, nhiều cơ sở cũ, xuống cấp không đáp ứng yêu cầu; nhiều xã, phường, thị trấn chưa có Nhà văn hóa đạt chuẩn, phải sử dụng chung với thiết chế khác. Chưa có nhiều khu vui chơi giải trí công cộng để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của nhân dân, công nhân lao động, trẻ em.

- Công tác bảo tồn các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể đã được triển khai nhưng hiệu quả chưa cao. Một số quy hoạch bảo tồn phát huy giá trị các di tích tiêu biểu của tỉnh đã được phê duyệt nhưng chưa được triển khai thực hiện hoặc tiến độ chậm như: Khu di tích quốc gia đặc biệt Phố Hiến, Khu di tích Đa Hòa - Dạ Trạch, Di tích Văn Miếu Xích Đằng, Khu di tích Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác, Làng Nôm...

- Chất lượng các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa chưa cao, chưa đáp ứng được nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao của nhân dân. Các loại hình nghệ thuật mang bản sắc văn hóa truyền thống tuy được khôi phục nhưng chưa nhiều. Công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa trên địa bàn tỉnh có tiến bộ bước đầu nhưng chưa rộng khắp; việc thu hút các nguồn lực xã hội để phát triển công nghiệp văn hóa còn hạn chế. Công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa chưa phát triển, quy mô còn nhỏ, lẻ. Các sản phẩm văn hóa phục vụ cho phát triển du lịch, dịch vụ chưa phong phú, đa dạng.

- Đội ngũ làm công tác văn hóa và công tác lý luận, phê bình văn học nghệ thuật còn yếu và thiếu. Cơ chế, chính sách hỗ trợ chưa khuyến khích được cho những người làm công tác văn hóa, nhất là văn nghệ sỹ; công tác hỗ trợ đào tạo tài năng, chế độ chính sách đối với diễn viên còn thấp, chưa xây dựng được đội ngũ cộng tác viên ở cơ sở. Chưa có những tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị cao về mảnh đất và con người Hưng Yên.

## **3. Nguyên nhân của kết quả và hạn chế**

### **3.1. Nguyên nhân của kết quả đạt được**

- Các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết. Ý thức bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh được nâng lên.

- Ngân sách đầu tư cho lĩnh vực văn hóa đã được quan tâm hơn, các thiết chế văn hóa từng bước được hoàn thiện; trình độ dân trí, đời sống nhân dân không ngừng được cải thiện; nhu cầu vui chơi, giải trí, hưởng thụ các giá trị văn hóa, hướng cuộc sống tới các giá trị chân, thiện, mỹ ngày càng cao.

### **3.2. Nguyên nhân của hạn chế**



- Một số cấp ủy đảng, chính quyền ở địa phương, cơ sở chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội nên chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết; chưa đặt văn hóa trong tổng thể mối liên hệ với chính trị, kinh tế, an ninh quốc phòng; chưa xác định được trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa; mới chỉ xem văn hóa là hoạt động riêng của Ngành văn hóa.

- Công tác quản lý nhà nước về văn hóa còn mặt hạn chế. Việc thể chế hóa, cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng còn chậm. Đầu tư cho văn hoá chưa đáp ứng yêu cầu; chưa có cơ chế và chính sách cụ thể phát huy các nguồn lực xã hội hóa, nguồn lực của nhân dân hiệu quả. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, chuyên gia, tác giả có trình độ cao về lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật chưa được chú trọng.

- Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa được đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của một số ít cán bộ, đảng viên làm ảnh hưởng đến tư tưởng, niềm tin của nhân dân. Sự phát triển mạnh mẽ của thông tin, truyền thông, mạng xã hội và sự xâm nhập nhiều loại thông tin xấu khó kiểm soát, thiếu chọn lọc ảnh hưởng tiêu cực đến ý thức, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận người dân, đặc biệt là thanh thiếu niên.

- Một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là đối tượng thanh thiếu niên thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật chưa cao; một bộ phận giới trẻ nhận thức lệch lạc, có lối sống thực dụng, thích hưởng thụ, ảo tưởng, vụ lợi, thái độ thờ ơ, vô cảm.

## **V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

1. Thực hiện tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; phát huy có hiệu quả vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW và Chương trình hành động 34-CTr/TU.

2. Tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vị trí vai trò của văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của tỉnh, của đất nước. Phát huy vai trò và hiệu quả của hệ thống thiết chế văn hóa trong đời sống của các tầng lớp nhân dân, tạo môi trường lành mạnh để người dân được thừa hưởng những giá trị văn hóa truyền thống và những thành tựu của các nền văn hóa tiến bộ trên thế giới.

3. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan liên quan về văn hóa, văn học nghệ thuật, trong đó, phát huy vai trò chủ động của Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Xác định công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước là nhiệm vụ rất quan trọng nhưng khó khăn, phức tạp, đòi hỏi phải kiên trì, bền bỉ và là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

4. Thường xuyên củng cố tổ chức, kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác văn hóa; có cơ chế, chính sách hỗ trợ động viên đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa tự giác học tập nâng cao trình độ chuyên môn, tu dưỡng đạo đức nghề nghiệp và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động văn hóa trên địa bàn, kiên quyết xử lý các sai phạm trong hoạt động văn hóa kể cả trong các đơn vị công lập và ngoài công lập.



5. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, tranh thủ mọi nguồn lực đầu tư xây dựng, tu bổ các di tích lịch sử, gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống; các công trình công cộng phục vụ các hoạt động văn hóa của địa phương, đơn vị.

## Phần thứ hai

# PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW TRONG THỜI GIAN TỚI

## I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

### 1. Các nhân tố cơ bản tác động đến đời sống văn hóa

Tình hình thế giới và trong nước có nhiều thay đổi, ảnh hưởng của kinh tế thị trường, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ thông tin và biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường đã và đang tác động trực tiếp đến mọi lĩnh vực của đời sống và quá trình phát triển văn hóa, con người. Trong công cuộc đổi mới, các điều kiện kinh tế - xã hội phát triển tạo thuận lợi cho văn hóa phát triển. Trình độ nhận thức, văn hóa của nhân dân ngày một cao hơn, giúp cho mặt bằng văn hóa được nâng lên, tạo điều kiện cho việc sáng tạo văn hóa có chất lượng hơn, phong phú, đa dạng hơn. Nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân tiếp tục được nâng cao, tạo động lực cho phát triển văn hóa.

### 2. Dự báo xu hướng phát triển văn hóa, con người trong thời gian tới

Bên cạnh những thành tựu về phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa vẫn còn không ít những tồn tại. Những thành tựu và tiến bộ đạt được về văn hóa còn chưa tương xứng, chưa vững chắc, chưa đủ để tác động có hiệu quả đối với các lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống. Chúng ta chưa xây dựng được một nền văn hóa đồng bộ, có sự hài hòa giữa văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần, giữa văn hóa lối sống và văn hóa chính trị. Trong văn hóa nghệ thuật cũng chưa phát triển đồng đều. Phim ảnh nước ngoài trên truyền hình ngày càng chiếm thời lượng cao.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền trong thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, Chương trình hành động 34-CTr/TU. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết 33-NQ/TW, Chương trình hành động 34-CTr/TU tới cán bộ, đảng viên, người lao động và nhân dân trong tỉnh nhằm nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong tình hình mới.

2. Tiếp tục cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 33-NQ/TW, Chương trình hành động 34-CTr/TU phù hợp với từng giai đoạn phát triển và thực tế của địa phương, đơn vị; tiếp tục đưa các mục tiêu xây dựng, phát triển văn hóa, con người vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm; nâng cao năng lực quản lý nhà nước về văn hóa; làm tốt công tác kiểm tra, giám sát.

3. Tiếp tục quan tâm công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, người lao động có phẩm chất đạo đức, có ý thức, trách nhiệm, tôn trọng kỷ cương, tận tụy vì nhân dân, vì Tổ quốc. Coi trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ lãnh đạo quản lý văn hóa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích việc thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu về văn hóa nghệ



thuật, quan tâm đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ những người làm công tác văn hóa, văn học nghệ thuật.

4. Tiếp tục đầu tư trọng tâm, trọng điểm cho lĩnh vực văn hóa tương xứng với mức tăng trưởng kinh tế. Quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cấp tỉnh và cơ sở đảm bảo tiêu chuẩn từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ về văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân. Sử dụng hiệu quả, công khai, minh bạch nguồn đầu tư từ ngân sách nhà nước, ưu tiên một số loại hình nghệ thuật truyền thống cần bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Huy động mọi nguồn lực, xã hội hóa nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa và phát triển con người. Tăng cường đầu tư, đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn để nâng cao khả năng dự báo và định hướng phát triển văn hóa, xây dựng con người đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước.

5. Tiếp tục hoàn thiện các quy định để giải quyết hợp lý, hài hòa giữa bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội. Bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu; phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế; gắn kết bảo tồn, phát huy di sản văn hóa với phát triển du lịch. Chính quyền địa phương, cơ quan chức năng tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các đơn vị tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 33-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch 231/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỚI TRUNG ƯƠNG

1- Có chính sách bố trí nguồn lực hỗ trợ đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, nhất là thiết chế văn hóa tại các khu công nghiệp; tu bổ, tôn tạo các di sản văn hóa có giá trị; đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa từ huyện đến cơ sở như: chế độ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

2- Tăng cường công tác quản lý trên lĩnh vực truyền thông, hoạt động sáng tác, in ấn, xuất bản, các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các tài khoản mạng có nội dung không lành mạnh, tác động tiêu cực đến tư tưởng, tâm trạng của các tầng lớp nhân dân, nhất là đối với thế hệ trẻ.

Vậy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên trân trọng báo cáo.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- TT HĐND, UBND tỉnh,
- Các ban Đảng tỉnh,
- BCS Đảng, Đảng đoàn
- Các ban, sở, ngành, UBMTTQ tỉnh và các tổ chức CTXH tỉnh,
- BTV huyện ủy, thành ủy, thị ủy, ĐUTTTU,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- LĐVPTU, CVTH<sup>DĐ</sup>,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Đỗ Xuân Tuyên